

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 37/2005/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn công tác huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động

Căn cứ Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 (đã được sửa đổi, bổ sung) của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ ĐỐI TƯỢNG HUẤN LUYỆN

1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động, bao gồm:

- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế;
- Hộ sản xuất, kinh doanh cá thể, tổ hợp tác;
- Hợp tác xã thành lập, hoạt động theo Luật Hợp tác xã;
- Đơn vị sự nghiệp; các tổ chức, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc cơ quan hành chính sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác, lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân, các cơ quan tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác;
- Các tổ chức, cá nhân khác có sử dụng lao động.

Các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định trên sau đây gọi chung là cơ sở.

2. Đối tượng huấn luyện

a) Người lao động bao gồm:

- Người đang làm việc, người mới tuyển dụng, người học nghề, tập nghề, thử việc tại cơ sở;
- Người lao động hành nghề tự do được cơ sở thuê mướn, sử dụng.

b) Người sử dụng lao động và người quản lý (sau đây gọi chung là người sử dụng lao động) bao gồm:

- Chủ cơ sở hoặc người được chủ cơ sở ủy quyền điều hành sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- Giám đốc, phó giám đốc cơ sở; thủ trưởng của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng lao động;
- Người quản lý, điều hành trực tiếp các công trường, phân xưởng hoặc các bộ phận tương đương.

c) Người làm công tác an toàn vệ sinh lao động cơ sở.

II. HUẤN LUYỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Nội dung huấn luyện

a) Những quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động:

- Mục đích, ý nghĩa của công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động và người lao động trong việc chấp hành quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động; chính sách, chế độ về bảo hộ lao động đối với người lao động;
- Nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động của cơ sở;
- Điều kiện lao động, các yếu tố nguy hiểm, độc hại gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và biện pháp phòng ngừa;
- Những kiến thức cơ bản về kỹ thuật an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Cách xử lý tình huống và các phương pháp sơ cứu người bị nạn khi có tai nạn, sự cố;
- Công dụng, cách sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Các biện pháp tự cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc.

b) Những quy định cụ thể về an toàn lao động, vệ sinh lao động tại nơi làm việc:

- Đặc điểm sản xuất, quy trình làm việc và các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động bắt buộc người lao động phải tuân thủ khi thực hiện công việc;
- Các yếu tố nguy hiểm, có hại, sự cố có thể xảy ra tại nơi làm việc và các biện pháp phòng ngừa.

Người lao động (kể cả người lao động hành nghề tự do) làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động theo danh mục kèm theo Thông tư này (Phụ lục I), ngoài việc đảm bảo nội dung huấn luyện đối với người lao động nêu trên, còn phải được huấn luyện kỹ hơn về quy trình làm việc và xử lý sự cố.

2. Tổ chức huấn luyện

a) Trách nhiệm tổ chức huấn luyện

Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm tổ chức huấn luyện cho người lao động thuộc cơ sở quản lý; người lao động hành nghề tự do do cơ sở thuê mướn, sử dụng. Sau khi huấn luyện, kiểm tra sát hạch đạt yêu cầu, người lao động (kể cả người lao động hành nghề tự do) phải ký vào sổ theo dõi công tác huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động theo mẫu kèm theo Thông tư này (Phụ lục IV), người sử dụng lao động cấp thẻ an toàn lao động cho người lao động làm việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định tại Khoản 2 Mục VI của Thông tư này.

b) Giảng viên về an toàn lao động, vệ sinh lao động phải có kinh nghiệm, được bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn lao động, vệ sinh lao động và do người sử dụng lao động quyết định.

c) Hình thức và thời gian huấn luyện

- Huấn luyện lần đầu: Người mới tuyển dụng; người học nghề, tập nghề, thử việc tại cơ sở, trước khi giao việc phải được huấn luyện đầy đủ các nội dung quy định tại Khoản 1 Mục II của Thông tư này.

Thời gian huấn luyện lần đầu ít nhất là 2 ngày.

Đối với người lao động (kể cả người lao động hành nghề tự do) làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động thời gian huấn luyện lần đầu

ít nhất là 3 ngày.

- Huấn luyện định kỳ: Người sử dụng lao động phải tổ chức huấn luyện lại hoặc bồi dưỡng thêm để người lao động nắm vững các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động trong phạm vi chức trách được giao.

Thời gian huấn luyện định kỳ tùy thuộc vào yêu cầu đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động của cơ sở, nhưng ít nhất mỗi năm 1 lần và mỗi lần ít nhất 2 ngày.

- Người lao động khi chuyển từ công việc này sang công việc khác; khi có sự thay đổi thiết bị, công nghệ sản xuất; sau khi nghỉ làm việc từ 6 tháng trở lên thì trước khi bố trí làm việc phải được hướng dẫn, huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động phù hợp với thiết bị, công nghệ mới và công việc được giao.

d) Thời gian huấn luyện của người lao động (trừ người lao động hành nghề tự do) được tính là thời giờ làm việc và được hưởng đầy đủ tiền lương và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật. Đối với người lao động học nghề, tập nghề, thử việc thì quyền lợi trong thời gian huấn luyện thực hiện theo hợp đồng lao động đã thỏa thuận.

c) Kinh phí để tổ chức huấn luyện cho người lao động cơ sở do cơ sở sử dụng lao động chịu trách nhiệm.

III. HUẤN LUYỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Nội dung huấn luyện

a) Tổng quan về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động; hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, quy phạm an toàn lao động, vệ sinh lao động;

b) Các quy định của pháp luật về chính sách, chế độ bảo hộ lao động;

c) Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động và người lao động trong công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;

d) Các quy định cụ thể của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh lao động khi xây dựng mới, mở rộng hoặc cải tạo các công trình, các cơ sở để sản xuất, sử dụng, bảo quản, lưu giữ và kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

e) Các yếu tố nguy hiểm, có hại trong sản xuất; các biện pháp cải thiện điều kiện lao động;

f) Tổ chức quản lý và thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động ở cơ sở:

- Tổ chức bộ máy và phân định trách nhiệm về an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Xây dựng kế hoạch bảo hộ lao động;
- Xây dựng và phổ biến nội quy, quy chế quản lý công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động của cơ sở, các phân xưởng, bộ phận và các quy trình an toàn của các máy, thiết bị, các chất;
- Tuyên truyền giáo dục, huấn luyện và tổ chức phong trào quần chúng thực hiện an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Thực hiện chính sách, chế độ bảo hộ lao động đối với người lao động;
- Kiểm tra và tự kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Thực hiện đăng ký và kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Thực hiện khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo định kỳ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp;
- Thực hiện thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;

g) Trách nhiệm và những nội dung hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

h) Quy định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

2. Tổ chức huấn luyện

a) Trách nhiệm tổ chức huấn luyện

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý khu công nghiệp tổ chức huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện theo quy định tại Khoản 1 Mục VI của Thông tư này đối với người sử dụng lao động của các cơ sở có trụ sở chính đóng trên địa bàn;